

5. Tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968.

Trong cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc, cuộc tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968 là một sự kiện quan trọng có ý nghĩa chiến lược, làm phá sản chiến lược "chiến tranh cục bộ" của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải ngồi vào bàn hội nghị tại Pa-ri và từng bước rút quân viễn chinh Mỹ ra khỏi miền Nam Việt Nam.

Tháng 10-1967, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã có nghị quyết mở cuộc tổng tiến công và nổi dậy, tiến công vào toàn bộ các đô thị của địch ở miền Nam Việt Nam. Nghị quyết của Bộ Chính trị đã được Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần thứ 14 thông qua vào tháng 1-1968.

Chuẩn bị cho cuộc tiến công, chiến trường Đồng Nai có sự điều chỉnh lại gồm các đơn vị chiến trường như sau :

- Tỉnh U1 (thị xã Biên Hòa, huyện Vĩnh Cửu, huyện Trảng Bom)
- Hai huyện Long Thành, Nhơn Trạch và sở cao su Bình Sơn thuộc về phân khu 4.
- Huyện Long Khánh, Định Quán thuộc tỉnh Bà Rịa - Long Khánh.

Cùng với quân dân toàn miền Nam, trong cuộc tiến công và nổi dậy xuân 1968, quân và dân Đồng Nai đã tiến công đồng loạt vào các thị xã, thị trấn làm chủ được địa bàn. Tuy nhiên, thắng lợi và ác liệt nhất là ở thành phố Biên Hòa.

Thị xã Biên Hòa, một trọng điểm của chiến trường miền Đông, các mục tiêu tiến công quan trọng là: sân bay Biên Hòa, tổng kho

Long Bình, Bộ tư lệnh 2 dã chiến Mỹ (trong khu vực Long Bình), quân đoàn 3 ngụy, Nha cảnh sát miền Đông...

Đồng chí Lê Đức Anh, Tư lệnh phó - Tham mưu trưởng Bộ chỉ huy Miền đã trực tiếp về căn cứ Tỉnh ủy ở Bàu Sao (Trảng Bom) để triển khai nghị quyết Trung ương cục, Bộ chỉ huy Miền, giao nhiệm vụ cho Tỉnh ủy Biên Hòa (U1) và Bộ tư lệnh sư 5.

Đồng chí Lê Đức Anh chỉ định Bộ chỉ huy mặt trận Biên Hòa gồm có : Tư lệnh : đồng chí Trần Minh Tâm, sư trưởng sư đoàn 5 Miền; phó tư lệnh : đồng chí Trần Công An, tỉnh đội trưởng U1; chính ủy mặt trận : đồng chí Sáu An; chính ủy sư đoàn 5 Miền : đồng chí Dũng; đồng chí Phan Văn Trang là phó chính ủy mặt trận.

Bố trí lực lượng tại mặt trận thị xã Biên Hòa gồm sư đoàn 5 chủ lực Miền; lực lượng phổi thuộc trung đoàn 4, trung đoàn DKB và tiểu đoàn 1 và 2 đặc công U1, đội biệt động thị xã; bộ đội địa phương và du kích các huyện Vĩnh Cửu, Trảng Bom.

2 giờ sáng ngày 31-1-1968 (đêm 30 tết Mậu Thân), trận địa pháo trung đoàn DKB tại Hiếu Liêm đúng giờ G ngày N đã bắn cắp tập vào sân bay Biên Hòa, làm hiệu lệnh cho cuộc tiến công và nồi dập ở Biên Hòa. Ngay phút đầu, đoàn pháo 724 đã bắn trên 120 viên đạn pháo tên lửa trúng khu nhân viên kỹ thuật, sở chỉ huy sân bay, kho xăng, kho đạn trong sân bay Biên Hòa. Những cột khói lớn bốc lên từ sân bay xen lẫn với tiếng nổ, ánh chớp của lửa đạn.

Đại đội 1 thuộc tiểu đoàn 1 đặc công Biên Hòa, tiểu đoàn 1 thuộc trung đoàn 4 có biệt động dẫn đường đã dùng bộc phá đánh bung các lớp rào kẽm gai, tiến vào sân bay, dùng B40, thủ pháo tiến công các khu vực chứa máy bay, phá hủy 120 máy bay các loại. Máy bay Mỹ từ sân bay Tân Sơn Nhất đã lên phản kích ác liệt, xe tăng địch từ Hóc Môn, Thủ Đức tấn công vào sườn của tiểu đoàn 1, bịt kín lối ra sân bay. Đại đội 1 đã kiên cường bám trụ đánh trả máy bay, xe tăng, bộ binh của địch. Đại đội 1 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đồng thời

phát triển vào khu cư xá của giặc lái và chuyên viên kỹ thuật, diệt và làm bị thương hàng trăm tên. Đại đội 1 tiểu đoàn 1 đã hy sinh anh dũng trong sân bay (chỉ còn 1 đồng chí trở về).

Đặc công sư 5 và biệt động thị xã đã tiến công phía tây sở chỉ huy quân đoàn 3. Lực lượng đã bám trụ đánh địch phản kích ác liệt, kiên quyết giữ bàn đạp để hỗ trợ tiểu đoàn 1 ở sân bay. Lực lượng tuy có bị thương vong, nhưng đã chiến đấu kiên cường.

Cùng thời gian, tiểu đoàn 2 thuộc trung đoàn 5 sư 5 và đặc công sư đoàn tiến công vào Bộ tư lệnh dã chiến II của Mỹ ở Long Bình. Đại đội 6 tiến công vào sân bay phá hủy nhiều máy bay trực thăng. Máy bay địch từ sân bay Tân Sơn Nhất lên bắn rốc két ngay vào đội hình và triển khai xe tăng bao vây tiểu đoàn. Tiểu đoàn 2 bị thương vong. Ở khu ngoại vi kho Long Bình, đại đội C92 pháo mặt đất chống trả quyết liệt với lữ đoàn 199 Mỹ, anh dũng chiến đấu đẩy lùi 5 đợt phản kích của địch.

Tiểu đoàn 2 đặc công U1 do đồng chí Nguyễn Văn Thái (Tư Già) chỉ huy đột nhập khu kho đồi 53, đặt trái đai phá hủy 127 kho chứa bom đạn của Mỹ. Tiếng nổ kéo dài đến mấy ngày sau chưa dứt.

Tại các vùng ngoại và nội ô như : Hiệp Hòa, áp Bình Đa, Lân Thành, Tân Thành... cơ sở tại chỗ nổi dậy treo cờ, rải truyền đơn kêu gọi nhân dân, diệt một số tên tai sai ác ôn. Em Lê Minh Tâm (15 tuổi), con của má Bảy Vết đã dũng cảm đưa hơn 20 chiến sĩ biệt động đang trú tại trường Mỹ nghệ vượt vòng vây địch để về Hóa An. Gần 20 cán bộ chiến sĩ của sư 5 đi lạc đã được nhân dân áp Bình Đa nuôi dưỡng trong nhà, mấy ngày sau cơ sở lại tìm cách luồn lách đưa 20 cán bộ, chiến sĩ về căn cứ an toàn.

Sáng mùng 3 Tết (2-2-1968), Bộ chỉ huy Mặt trận cho các lực lượng rút khỏi thị xã để củng cố đội hình tiếp tục đánh địch phản kích và chuyển hướng đánh địch ở khu vực Định Quán (đường 20).

Xuân Mậu Thân 1968, lần đầu tiên lực lượng quân giải phóng đã xuất hiện và tiến công địch tại thị xã Biên Hòa và các thị trấn, huyện lỵ trong tỉnh. Cuộc tiến công đồng loạt cho thấy tinh thần dũng cảm của quân giải phóng. Nhiều tấm gương chiến đấu dũng cảm của bộ đội được nhân dân khâm phục. Tâm lòng của nhân dân thị xã Biên Hòa thể hiện rõ trong việc tiếp tế lương thực, che giấu chiến sĩ, chỉ đường cho bộ đội về căn cứ.

Cuộc tiến công và nổi dậy của quân dân ta ở Biên Hòa đã cùng với toàn miền Nam giáng một đòn nặng nề vào kẻ thù, đè bẹp ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải xuống thang chiến tranh.